TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q.HAI BÀ TRƯNG – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------	----------

Bản án số: 02/2020/DS-ST
Ngày: 05/5/2020
V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Hoàng Lan Chi**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đoàn Xuân Miễn**
Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

- ***Thư ký phiên tòa***: **Bà Phạm Thị Lan Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: **Bà Lê Thị Huyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 08/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2020 về việc: "Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/QĐST-DS ngày 10/4/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: **Chị Lê Thị Thanh H** – Sinh năm: 198X; Hộ khẩu thường trú: Xóm 4C phường Đ, quận B, Hà Nội; Trú tại: Số 27 ngách 331/4 ngõ 343 đường C, phường T, quận H, Hà Nội; Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH E; Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thanh H – Giám đốc; Người được ủy quyền lại: Bà Lê Lưu L, ông Trần Văn H, ông Nguyễn Thành T (Giấy ủy quyền ngày 03/9/2019). *(Bà L có mặt, ông H, ông T vắng mặt).*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phan Công T – Luật sư Công ty Luật TNHH E. (Số đăng ký luật sư: 07/TA ngày 26/02/2020). *(Ông T có mặt).*

2. *Bị đơn*: **Anh Lê Văn H** - Sinh năm: 198X
Anh Lê Văn K - Sinh năm: 199X

Cùng HKTT: Thôn K, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình;

Cùng cư trú: Số 271 phố C, phường T, quận H, Hà Nội. *(Anh H có mặt, anh K xin vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 15/10/2019, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị Lê Thị Thanh H và đại diện của chị H trình bày:

Trưa ngày 30/7/2018, khi chị H đang mua hoa quả ở đầu ngõ 181 đường C, phường T, quận H, Hà Nội thì gặp hai người là anh Lê Văn H, Lê Văn K. Vừa nhìn thấy chị H, anh H, anh K đã hô hoán, lao vào đánh tới tấp vào đầu và mặt chị H. Anh H, anh K vừa đánh vừa chửi chị H với những lời lẽ vô cùng thô tục. Mặc dù, chị H cố gắng vùng vẫy, kháng cự nhưng anh H, anh K vẫn không chịu dừng lại. Anh H đã dùng tay tát liên tiếp vào mặt chị H, còn anh K thì đấm đá túi bụi vào ngực, mặt, đầu chị H. Dù được nhiều người dân xung quanh can ngăn, yêu cầu dừng lại nhưng hai người này vẫn vô cùng hung hãn hành hung chị H, thậm chí dọa đánh cả những người can ngăn khiến họ không dám đến gần. Chị H bị hành hung như vậy trong khoảng 15 phút tới mức ngất đi và được đưa đi cấp cứu. Tại bệnh án của Bệnh viện Đa khoa T xác định rõ chị H bị chấn thương nghiêm trọng vùng đầu, vùng mặt và vùng tai, tai trái bị thủng màng nhĩ. Kết quả giám định thể hiện chị H bị tổn hại 09% sức khỏe. Ngoài ra, tại Phiếu khám đo sức nghe tại Bệnh viện H cũng kết luận rõ chị H bị thủng màng nhĩ, nguyên nhân là do có tiền sử chấn thương thủng nhĩ.

Sau khi xảy ra sự việc, gia đình chị H đã có Đơn tố cáo với Cơ quan Công an quận H, yêu cầu điều tra, xử lý về hành vi cố ý gây thương tích của anh H, anh K đối với chị H.

Ngày 09/11/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã ra Thông báo số 617/CQCSĐT-ĐTTH về việc Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm, theo đó ghi nhận anh Lê Văn H, anh Lê Văn K đã có hành vi cố ý gây thương tích với chị H và kết luận giám định pháp y của chị H là 09%.

Với hành vi cố ý gây thương tích của anh H, anh K, chị H đã phải nằm điều trị 07 ngày liên tục tại Bệnh viện và 01 tháng tại nhà. Tuy nhiên, đến nay đã hơn 01 năm kể từ ngày bị hành hung, chị H vẫn chưa phục hồi được sức khỏe, vẫn bị đau đầu, buồn nôn, hoa mắt, chóng mặt, tai trái bị ù, đau buốt và không thể nghe rõ được. Màng nhĩ của chị H bị thủng không thể tự phục hồi, trở thành cố tật suốt đời. Dù vậy, anh H, anh K cũng như gia đình của họ chưa hề có bất kỳ lời xin lỗi hay động thái tích cực nào trong việc bồi thường thiệt hại đối với tổn thất về sức khỏe, tinh thần của chị H. Trong khi đó, những hệ quả do hành vi hành hung của anh H, anh K đã và đang gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới cuộc sống sinh hoạt thường ngày

cũng như công việc kinh doanh của chị H. Vì vậy, chị H khởi kiện đề nghị TAND quận H giải quyết, buộc anh Lê Văn H, Lê Văn K:

1. Liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm nghiêm trọng thân thể, sức khỏe của chị H với số tiền: 5.806.653 đồng là chi phí hợp lý cho việc cứa chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút.

2. Liên đới chịu trách nhiệm bồi thường tổn thất về tinh thần cho chị H với số tiền là 1.490.000 đồng x 50 tháng = 74.500.000 đồng.

Tổng số tiền anh Lê Văn H và anh Lê Văn K phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho chị H là: 80.306.653 đồng.

Tại bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – anh Lê Văn H, anh Lê Văn K thống nhất trình bày:

Xác nhận sự việc xảy ra ngày 30/7/2018, hai anh có đánh chị H gây thương tích. Do nhiều lần chị H có lời nói hỗn láo, không phải với mẹ của hai anh nên hai anh không kiềm chế được, khi gặp chị H ở đầu ngõ 181 đường C, hai anh đã tát chị H. Chị H nhập viện và điều trị tại Bệnh viện T. Nay chị H yêu cầu bồi thường về sức khỏe và tinh thần thì hai anh đồng ý nhưng không đồng ý với mức bồi thường như chị H yêu cầu, chỉ đồng ý bồi thường tổng số tiền là 20.000.000 đồng. Ngoài ra hai anh không có ý kiến gì khác. Hai anh không có tài liệu gì giao nộp cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên các ý kiến như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện:

+ Yêu cầu anh Lê Văn H, anh Lê Văn K phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm nghiêm trọng thân thể, sức khỏe của chị H với số tiền: 5.806.653 đồng là chi phí hợp lý cho việc cứa chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút.

+ Liên đới chịu trách nhiệm bồi thường tổn thất về tinh thần cho chị H với số tiền là 1.490.000 đồng/tháng x 50 tháng lương cơ sở = 74.500.000 đồng.

Tổng số tiền anh Lê Văn H và anh Lê Văn K phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho chị H là: 80.306.653 đồng.

- Bị đơn anh Lê Văn H vẫn giữ các ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, xác định ngày 30/7/2018 anh và anh K có đánh chị H gây thương tích, chị H bị tổn hại sức khỏe 09%. Đối với yêu cầu khởi kiện của chị H, anh có ý kiến như sau:

+ Đối với yêu cầu anh và anh K phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do xâm phạm thân thể, sức khỏe của chị H số tiền là 5.806.653 đồng thì anh đồng ý vì có các giấy tờ, hóa đơn của Bệnh viện.

+ Đối với yêu cầu anh và anh K phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường tổn thất về tinh thần cho chị H số tiền là 1.490.000 đồng/tháng x 50 tháng lương cơ sở = 74.500.000 đồng thì anh không đồng ý. Anh chỉ đồng ý bồi thường tổn thất về tinh thần cho chị H với số tiền là 15.000.000 đồng vì mức bồi thường này phù hợp với thiệt hại thực tế và lỗi do hai anh gây ra.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn – Luật sư Phan Công T phát biểu ý kiến: Chị H không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh cụ thể tổn thất về tinh thần, nhưng thực tế cho thấy từ sau khi bị hành hung đến nay chị H vẫn chưa phục hồi được sức khỏe, vẫn bị đau đầu, buồn nôn, hoa mắt, chóng mặt, tai trái bị ù, đau buốt và không thể nghe rõ được, màng nhĩ của chị H bị thủng không thể tự phục hồi, trở thành cố tật suốt đời, gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới cuộc sống sinh hoạt thường ngày cũng như công việc của chị H. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách người tham gia tố tụng, tiến hành công khai chứng cứ, hòa giải, đảm bảo đúng các thủ tục tố tụng khác. Việc cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng và việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đầy đủ, đúng quy định. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện và xét xử theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thanh H đối với anh Lê Văn H và anh Lê Văn K về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe.

+ Đối với yêu cầu anh H, anh K phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do xâm phạm thân thể, sức khỏe của chị H số tiền là 5.806.653 đồng là chi phí hợp lý cho việc cứa chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút. Đề nghị HĐXX chỉ chấp nhận những hóa đơn chứng từ do Công an quận H chỉ định chị H tiến hành làm tại Bệnh viện T, chỉ chấp nhận số tiền là 5.622.453 đồng. Đề nghị HĐXX không chấp nhận những hóa đơn chứng từ do chị H tự đi khám tại Bệnh viện H, không chấp nhận số tiền là 184.200 đồng.

+ Đối với yêu cầu anh H, anh K phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường tổn thất về tinh thần cho chị H số tiền là 1.490.000 đồng/tháng x 50 tháng lương cơ sở = 74.500.000 đồng. Đề nghị HĐXX chỉ chấp nhận số tiền là 1.490.000 đồng/tháng x 12 tháng lương cơ sở = 17.880.000 đồng.

Tổng số tiền anh H và anh K phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho chị H là: 23.502.453 đồng.

Về án phí, chị H được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm, anh H, anh K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng:

1.1. *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*:

Tại Đơn khởi kiện, chị Lê Thị Thanh H yêu cầu Tòa án buộc anh Lê Văn H, anh Lê Văn K bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tinh thần do bị hai anh đánh tại ngõ 181 phố C, quận H, Hà Nội ngày 30/7/2018. Vì vậy, theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) năm 2015, xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe. Nguyên đơn có nơi cư trú và nơi xảy ra sự việc gây thiệt hại cùng ở tại địa bàn quận H nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận H là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40 BLTTDS năm 2015.

1.2. *Về thời hiệu khởi kiện*: Sự việc gây thiệt hại cho chị Lê Thị Thanh H xảy ra ngày 30/7/2018. Ngày 16/10/2019 chị H nộp đơn khởi kiện ra Tòa án. Vì vậy, vụ án còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 588 Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.3. Về việc xét xử vắng mặt bị đơn – anh Lê Văn K:

Ngày 05/5/2020, anh Lê Văn K có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa ngày 05/5/2020. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh K là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS năm 2015.

[2]. Về nội dung vụ án:

2.1. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại do xâm phạm thân thể, sức khỏe của nguyên đơn:

Tại lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, tài liệu do nguyên đơn giao nộp và tài liệu do Cơ quan Điều tra – Công an quận H cung cấp thể hiện: Ngày 30/7/2018 do mâu thuẫn cá nhân, chị Lê Thị Thanh H đã bị hai anh Lê Văn H, Lê Văn K đánh tại đầu ngõ 181 phố C, phường T, quận H, Hà Nội. Chị H đã phải điều trị tại Bệnh viện T và đã có đơn tố giác gửi Công an quận H. Quá trình giải quyết đơn tố giác, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với chị H. Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 956/TTPY ngày 24/10/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Hà Nội đã kết luận chị H bị tổn hại sức khỏe tỷ lệ là 09%. Chị H đã phải điều trị tại Bệnh viện T, tổng chi phí các khoản viện phí, khám chữa, thuốc, giám định thương tích, tổn hại sức khỏe, số tiền là 5.622.453 đồng có các hóa đơn, phiếu thu của Bệnh viện T và của Trung tâm Pháp y Hà Nội. Ngày 18 và 22/10/2018, chị H tự

đi khám tại Bệnh viện H, chi phí các khoản khám giám định y khoa, đo nhĩ lượng, đo thính lực đơn âm, số tiền là 184.200 đồng, có các hóa đơn thu tiền của Bệnh viện H.

Chị H yêu cầu anh H, anh K phải liên đới bồi thường thiệt hại số tiền viện phí chị đã bỏ ra để chữa trị cho mình là 5.806.653 đồng. Anh H, anh K xác nhận sự việc xảy ra như trên và đồng ý bồi thường số tiền viện phí mà chị H yêu cầu là 5.806.653 đồng. Tại phiên tòa, đại diện VKSND quận H đề nghị HĐXX chấp nhận những hóa đơn chứng từ do Công an quận H chỉ định chị H tiến hành làm tại Bệnh viện T là số tiền 5.622.453 đồng, đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu về số tiền 184.200 đồng là số tiền theo hóa đơn chứng từ do chị H tự đi khám tại Bệnh viện H.

Xét,

Đối với yêu cầu về số tiền 184.200 đồng là số tiền theo hóa đơn chứng từ do chị H tự đi khám tại Bệnh viện H: Việc chị H tự đi khám giám định y khoa, đo nhĩ lượng, đo thính lực đơn âm tại Bệnh viện H với số tiền hết 184.200 đồng là trong cùng thời gian điều trị thương tích do bị anh H và anh K đánh. Các khoản thu tiền trên đều có các hóa đơn, phiếu thu hợp pháp của Bệnh viện. Mặt khác, bị đơn - anh H, anh K đều đồng ý bồi thường số tiền viện phí mà chị H yêu cầu là 5.806.653 đồng. Các bên đương sự đều thống nhất về số tiền này. Do đó, ý kiến của đại diện VKSND quận H là không có cơ sở chấp nhận, yêu cầu của chị H là có cơ sở nên chấp nhận.

Đối với yêu cầu về số tiền 5.622.453 đồng là số tiền theo hóa đơn chứng từ do chị H điều trị tại Bệnh viện T: Đối với yêu cầu này, chị H đã xuất trình được các hóa đơn chứng từ khám chữa bệnh của Bệnh viện T, anh H, anh K cũng đồng ý và phù hợp với ý kiến của đại diện VKSND quận H nên HĐXX có cơ sở chấp nhận.

Như vậy, yêu cầu của chị H, quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn về bồi thường thiệt hại do xâm phạm thân thể, sức khỏe số tiền là 5.806.653 đồng là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được HĐXX chấp nhận. Anh H và anh K có trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền này cho chị H.

2.2. *Về yêu cầu bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần của nguyên đơn*:

Chị H yêu cầu anh H, anh K phải liên đới bồi thường tổn thất về tinh thần cho chị là 1.490.000 đồng/tháng x 50 tháng lương cơ sở = 74.500.000 đồng.

Anh H, anh K không đồng ý mức bồi thường tổn thất về tinh thần cho chị H là 1.490.000 đồng/tháng x 50 tháng lương cơ sở = 74.500.000 đồng. Tại phiên tòa anh H chỉ đồng ý bồi thường tổn thất về tinh thần cho chị H với số tiền là 15.000.000 đồng.

Đại diện VKSND quận H đề nghị HĐXX chấp nhận số tiền là 1.490.000 đồng/tháng x 12 tháng lương cơ sở = 17.880.000 đồng.

Xét, anh H và anh K đánh và gây thương tích cho chị H, chị H đã phải điều trị Nội khoa tại Bệnh viện T. Theo Giấy chứng nhận thương tích số 295/BNTN-CN ngày 10/10/2018 và Bản sao Bệnh án ngày 09/8/2018 của Bệnh viện T đã xác nhận: Chị H vào viện ngày 30/7/2018, ra viện ngày 09/8/2018; Tình trạng thương tích lúc vào viện: Tỉnh, tiếp xúc tốt, không có dấu hiệu liệt thần kinh khu trú, sưng nề vùng gò má trái, ngực vững, bụng mềm; CT sọ chưa phát hiện tổn thương; Nội soi tai mũi họng: Thủng màng nhĩ tai trái sau chấn thương; Tình trạng thương tích lúc ra viện: Ổn định được ra viện. Theo Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 956/TTPY ngày 24/10/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Hà Nội đã kết luận: Chị H bị thủng màng nhĩ tai trái, nghe kém dẫn truyền tai trái mức độ vừa, các chạm thương phần mềm khác hiện đã hết, không tổn thương xương, tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 09%. Như vậy, việc anh H, anh K đánh chị H gây thương tích dẫn đến tổn thất về tinh thần cho chị H, vì vậy chị H yêu cầu bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần cho chị là có căn cứ. Tuy nhiên, theo Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 956/TTPY ngày 24/10/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Hà Nội, Giấy chứng nhận thương tích số 295/BNTN-CN ngày 10/10/2018 và Bản sao Bệnh án ngày 09/8/2018 của Bệnh viện T, việc chị H yêu cầu mức bồi thường tổn thất về tinh thần với mức tối đa là 50 tháng lương cơ sở là không phù hợp nên HĐXX không chấp nhận, mức bồi thường tổn thất về tinh thần là 15 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định là phù hợp với thiệt hại thực tế của chị H.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định về mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng/tháng. Do đó, HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần của chị H, buộc anh H, anh K phải liên đới bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần cho chị H là 1.490.000 đồng/tháng x 15 tháng lương cơ sở = 22.350.000 đồng, là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tổng số tiền anh H, anh K phải liên đới bồi thường thiệt hại tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho chị H số tiền là: 5.806.653 đồng + 22.350.000 đồng = 28.156.653 đồng.

Anh H và anh K cùng gây thiệt hại cho chị H, mức độ lỗi tương ứng nhau nên phần bồi thường thiệt hại của hai anh cho chị H là trách nhiệm bồi thường theo phần bằng nhau. Mỗi người phải bồi thường thiệt hại tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho chị H số tiền là: 14.078.326 đồng.

[3]. <u>Về án phí và quyền kháng cáo</u>:

Chị H được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh H và anh K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần trách nhiệm bồi thường của mình. Mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 14.078.326 đồng x 5% = 703.916 đồng.

Các bên đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40, Điều 70, Điều 71, Điều 72, khoản 1,5 Điều 147, Điều 186, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 588, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính Phủ quy định về mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 1, 9 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 và điểm b khoản 1.3 Điều 1, mục II, phần A Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết).

<u>Xử</u>:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thanh H đối với anh Lê Văn H và anh Lê Văn K về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe.

2. Buộc anh Lê Văn H và anh Lê Văn K phải liên đới bồi thường thiệt hại do xâm phạm thân thể, sức khỏe cho chị Lê Thị Thanh H số tiền là 5.806.653 đồng *(Năm triệu, tám trăm linh sáu nghìn, sáu trăm năm mươi ba đồng)*.

Buộc anh Lê Văn H và anh Lê Văn K phải liên đới bồi thường tổn thất về tinh thần cho chị Lê Thị Thanh H số tiền là 22.350.000 đồng *(Hai mươi hai triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng).*

Tổng số tiền anh Lê Văn H và anh Lê Văn K phải liên đới bồi thường thiệt hại tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho chị Lê Thị Thanh H số tiền là: 5.806.653 đồng + 22.350.000 đồng = 28.156.653 đồng *(Hai mươi tám triệu, một trăm năm mươi sáu nghìn, sáu trăm năm mươi ba đồng).*

Anh Lê Văn H, anh Lê Văn K mỗi người phải bồi thường thiệt hại tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho chị Lê Thị Thanh H số tiền là: 14.078.326 đồng *(Mười bốn triệu, không trăm bảy mươi tám nghìn, ba trăm hai mươi sáu đồng).*

Kể từ ngày người được thi hành án (chị Lê Thị Thanh H) có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án (anh Lê Văn H và anh Lê Văn K) còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền gốc chưa thanh toán kể từ sau ngày tuyên án sơ thẩm theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản tiền trên.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận về việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Chị Lê Thị Thanh H được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Lê Văn H, anh Lê Văn K mỗi người phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 703.916 đồng *(Bẩy trăm linh ba nghìn, chín trăm mười sáu đồng).*

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, có mặt anh Lê Văn H, vắng mặt anh Lê Văn K. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh K vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận H;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận H;*
- *Lưu HS, VP.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Lan Chi